|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần:23**  **Tiết: 27** | **Bài 25: Lịch sử phát triển của tự nhiên Việt Nam** | NS :  ND : |

**I.** **Mục tiêu bài học**: *Sau bài học, HS cần:*

**1. Kiến thức:** Biết sơ lược về sự hình thành lãnh thổ Việt Nam qua 3 giai đoạn hình thành, kết quả của mỗi giai đoạn và có ảnh hưởng đến sự hình thành môi trường tự nhiên.

**2.Kỷ năng:** Xác định trên sơ đồ các vùng địa chất kiến tạo Việt Nam, một số đơn vị nền móng địa chất kiến tạo của từng giai đoạn hình thành lãnh thổ, nhận biết nơi hay xảy ra động đất ở VN

**3. Thái độ :** Học sinh biết được sự hình thành các loại khoáng sản ở nước ta và có ý thức bảo vệ và sử dụng hợp lý .

**4. Định hướng năng lực được hình thành:**

- Năng lực chung: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo,.

- Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ, sử dụng bản đồ, sử dụng số liệu thống kê.

**5**.**Các kĩ năng sống cơ bản được giáo dục :**

- Giao tiếp:Trình bày suy nghĩ/ý tưởng, lắng nghe/phản hồi tích cực, giao tiếp và hợp tác khi làm việc nhóm .

**II. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh :**

**1. Đối với giáo viên :**

- Lược đồ vùng địa chất kiến tạo Việt Nam( phần đất liền)( phóng to)

- Bản đồ tự nhiên Việt Nam, lược đồ trống kiến tạo địa chất VN.

- Bảng niên biểu địa chất( phóng to)

- Phiếu học tập .

**2. Đối với học sinh :**

- Sách giáo khoa ,vở , đồ dùng học tập .

- Tim hiểu về các mảng nền địa chất của nước ta trong các tài liệu .

**III. Tổ chức các hoạt động dạy học**

**1. ổn định lớp : 1 phút**

**2.** **Kiểm tra bài cũ: 3 phút**

-Nêu đặc điểm chung của vùng biển nước ta?

-Vùng biển nước ta có những tài nguyên gì? Nêu biện pháp bảo vệ môi trường biển?

**3. Tiến trình dạy học:**

**3.1. Hoạt động khởi động :(Tình huống xuất phát)**

***1. Mục tiêu :*** *Gợi cho học sinh có sự hiểu biết sơ lược , khái quát về lịch sử phát triển của tự nhiên Việt Nam .*

***2. Phương pháp –kỹ thuật :*** Thảo luận nhóm , đàm thoại, gợi mở, thuyết giảng tích cực.

***3. Phương tiện :*** Một số tranh ảnh, lược đồ địa chất , bản niên biểu phóng to .

4. **Các bước hoạt động :**

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ : Giáo viên treo bảng niên biểu địa chất dã phóng to , học sinh dựa vào cho biết lịch sử Việt nam chia mấy giai đoạn . GV Phát phiếu học tập

**Bước 2 :** Học sinh quan sát bảng 25.1 để tìm hiểu và trả lời

**Bước 3 :** Đại diện nhóm báo cáo kết quả , các học sinh khác bổ sung, nhận xét .

**Bước 4 :** Giáo viên nhận xét và dẫn dắt vào bài .

*Lãnh thổ việt nam được tạo dựng dần qua các giai đoạn kiến tạo lớn. Xu hướng chung của sự phát triển lảnh thổ là phần đất liền ngày càng mở rộng, ổn định và nâng cao dần cảnh quan tự nhiên nước ta từ hoang sơ đơn điệu đến đa dạng phong phú như ngày nay .*

**3.2. Hình thành kiến thức mới :**

**Hoạt động 1*:***Giai đoạn Tiền Cam bri: (Thời gian 12p )

- **Mục tiêu** : Tìm hiểu lịch sử địa chất, sinh vật trong giai đoạn này.

- **Phương pháp :** Sử dụng tranh ảnh , sách giáo khoa .

- **Hình thức tổ chức** : Phát phiếu học tập.

**- Phương tiện :** lược đồ địa chất , bản niên biểu phóng to .

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy học của GV, HS** | **Nội dung bài học** |
| **Bước 1:** Giao nhiệm vụ:  GV yêu cầu học sinh quan sát hình 25.1, bảng 25.1 kết hợp nội dung SGK em hãy cho biết:  + Thời kì tiền Cam bri cách thời đại chúng ta bao nhiêu triệu năm?  + Vào thời này lãnh thổ Việt Nam chủ yếu là biển hay đất liền? Đọc tên những mảng nền cổ theo thứ tự từ Bắc vào Nam của thời kì này. Những mảng nền đó có vai trò đối với lãnh thổ Việt Nam như thế nào?  + Đặc điểm giới sinh vật của giai đoạn này ra sao?  **Bước 2.** Thực hiện nhiệm vụ học tập  HS trả lời các câu hỏi theo yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ.  **Bước 3:** Học sinh trình bày trước lớp, các học sinh khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4*:***GV nhận xét, bổ sung và chuẩn kiến thức. | **1. Giai đoạn Tiền Cam bri :**  - Cách đây 570 triệu năm, tạo lập nền móng sơ khai lãnh thổ Việt Nam. Đại bộ phận lãnh thổ là biển .  \_ Phần đất liền là những mảng nền cổ :  + Vòm sông Chảy(Việt Bắc)  + Hoàng Liên Sơn  + Cánh cung sông Mã  + Khối nhô Pu Hoạt, Kon Tum  - Sinh vật rất ít và đơn giản . Khí quyển rất ít ô- xi |

**Hoạt động 2*:* Giai đoạn Cổ kiến tạo**:(thời gian 12p)

- **Mục tiêu** : Tìm hiểu lịch sử địa chất, sinh vật trong giai đoạn này.

- **Phương pháp :** Sử dụng tranh ảnh Bản đồ các mảng nền cổ, bản đồ khí hậu Việt Nam.

- **Hình thức tổ chức** : Cá nhân

**- Phương tiện :** Lược đồ địa chất, bản niên biểu phóng to .

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy học của GV, HS** | **Nội dung bài học** |
| **Bước 1:** Giao nhiệm vụ:  - Dựa vào bảng 25.1 cho biết giai đoạn cổ kiến tạo bao gồm các đại nào? kéo dài bao nhiêu triệu năm? cách đây bao nhiêu năm?  - Tìm trên H 25.1 tên các mảng địa chất hình thành vào giai đoạn Cổ sinh và Trung sinh?  - Hoạt động địa chất trong giai đoạn này diễn ra như thế nào?( Vận động tạo núi lớn Ca-lê-đô-ni, Hec-xi-ni, In-đô-xi-ni, ki-mê-ri)  - Dựa vào bảng 25.1, cho biết sự phát triển giới sinh vật trong giai đoạn này có đặc điểm gì?  - Sự hình thành các bể than cho biết sự khí hậu và thực vật ở nước ta vào giai đoạn này như thế nào?( KH nóng ẩm, TV phát triển mạnh mẽ là thời kì cực thịnh của bò sát, khủng long và cây hạt trần)  **Bước 2.** Thực hiện nhiệm vụ học tập  HS trả lời các câu hỏi theo yêu cầu. GV theo dõi, hỗ trợ.  **Bước 3:** Học sinh trình bày trước lớp, các học sinh khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4*:***GV nhận xét, bổ sung và chuẩn kiến thức. | **2. Giai đoạn Cổ kiến tạo:**  - Cách đây ít nhất 65 triệu năm, kéo dài 500 triệu năm.Lãnh thổ mở rộng và được củng cố vững chắc bởi các vận động tạo núi lớn. Phần lớn lãnh thổ nước ta đã trở thành đất liền.  - Xuất hiện các dãy núi, khối núi đá vôi và các bể than đá lớn tập trung ở miền Bắc và rải rác ở một số nơi  - Giới sinh vật phát triển mạnh mẽ .  - Cuối trung sinh ngoại lực chiếm ưu thế ->địa hình bị san bằng |

**Hoạt động 3:Giai đoạn Tân kiến tạo** : (**thời gian 12p** )

- **Mục tiêu** : Tìm hiểu lịch sử địa chất, sinh vật trong giai đoạn này.

- **Phương pháp :** Sử dụng tranh ảnh , sách giáo khoa, bản đồ địa hình Việt nam

- **Hình thức tổ chức** : Cặp đôi

**- phương tiện :** Lược đồ địa chất , bản niên biểu phóng to .

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy học của GV, HS** | **Nội dung bài học** |
| **Bước 1:** Giao nhiệm vụ:  - Dựa vào H 25.1 và bảng 25.1, kết hợp nội dung SGK, em hãy cho biết:  + Giai đoạn Tân kiến tạo diễn ra trong đại nào?  + Đặc điểm nổi bật của giai đoạn?  + Giai đoạn này có ý nghĩa gì đối với sự phát triển lãnh thổ nước ta hiện nay? Cho ví dụ? (di chỉ núi Đọ-Thanh Hoá của người nguyên thuỷ sơ kì đồ đá cũ, cách đây khoảng 200-300 nghìn năm; các nền văn minh cổ Bắc Sơn, Đông Sơn, Hạ Long…)  - Các vận động kiến tạo còn tiếp diễn. Cho ví dụ.( động đất Điện Biên, Lai Châu, Trà Mi...do là nơi đứt gãy sâu, vỏ TĐ yếu)  **Bước 2.** Thực hiện nhiệm vụ học tập  HS trả lời các câu hỏi theo yêu cầu. GV theo dõi, hỗ trợ.  **Bước 3:** Học sinh trình bày trước lớp, các học sinh khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4*:***GV nhận xét, bổ sung và chuẩn kiến thức.  **GV mở rộng:** Quảng Nam thuộc đơn vị nền móng nào? Vùng địa chất nào? Tuổi địa hình bao nhiêu? | **3. Giai đoạn Tân kiến tạo:**  - Cách đây 25 triệu năm  - Vận động tạo núi Hi-ma-lay-a diễn ra rất mãnh mẽ, nay vẫn còn tiếp diễn.  - Địa hình được nâng cao ( dãy Hoàng Liên Sơn với đỉnh Phan –xi –păng ), sông ngòi, núi non trẻ lại.  - Hình thành các cao nguyên ba dan (ở Tây Nguyên ), các đồng băng phù sa (đồng bằng sông Cửu Long ), các bể dầu khí ở thềm lục địa  - Sinh vật phát triển phong phú và hoàn thiện, xuất hiện loài người trên Trái đất |

**3.3. Hoạt động luyện tập : *(4phút)***

**1. Thời kì tiền Cam bri cách nay khoảng bao nhiêu triệu năm ?**

**A. 542 triệu năm .**

B. 543 triệu năm .

C. 544 triệu năm.

D. 545 triệu năm

**2. Giới sinh vật thời kì tiền Cam bri có đặc điểm là**

**A. đơn giản .** B. Phức tạp. C. phong phú, đa dạng . D. phát triển mạnh mẽ .

**3. Sự hình thành các bể than cho biết khí hậu, thực vật trong giai đoạn cổ kiến tạo có đặc điểm gì** ?

A. khí hậu ẩm ước, thực vật đơn giản.

B. Khí hậu lạnh , thực vật kém phát triển.

C. không khí khô nóng , thực vật chưa phát triển .

**D. Khí hậu nóng ẩm, thực vật phát triển mạnh mẽ .**

**4.Trong giai đoạn tân kiến tạo có vận động tạo núi**

A. Ca-lê-đô-ni .

B. Hec-xi-ni .

C. In-đô-xi-ni.

**D. Hi –ma-lay a .**

**5.Mảng nền nào ở nước ta nằm vào giai đoạn trung sinh ?**

A. Tây nam bộ .

B . Puhoạt .

**C. sông Đà .**

D. Đông bắc .

**6.** **Giai đoạn nào có rất nhiều cuộc vận động tạo núi lớn làm thay đổi hẳn hình thể nước ta so với trước ?**

A. Tiền Cambri ..

**B .cổ kiến tạo .**

C. tân kiến tạo .

D. Nguyên sinh .

**7. Loài người xuất hiện trong giai đoạn kiến tạo nào ?**

A. Cổ sinh

B. Tiền Cambri ..

C. Cổ kiến tạo .

**D.Tân kiến tạo .**

**3.4. Hoạt động vận dụng mở rộng** (Thời gian 1 phút)

- Hs học bài cũ, làm bài tập bản đồ.

- Soạn trước bài đặc điểm chung tài nguyên khoáng sản Việt Nam

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần 23**  **Tiết 28** | **BÀI 27: Thực hành:**  **ĐỌC BẢN ĐỒ VIỆT NAM**  (Phần hành chính và khoáng sản) | **Ngày soạn:**  **Ngày dạy:** |

**I. MỤC TIÊU: Sau bài học, học sinh đạt được:**

**1. Kiến thức:**

- Củng cố các kiến thức về phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.

- Củng cố các kiến thức về tài nguyên khoáng sản Việt Nam, nhận xét được sự phân bố khoáng sản Việt Nam.

**2. Kỹ năng**

- Rèn luyện kỹ năng đọc bản đồ.

- Nắm vững các ký hiệu khoáng sản.

- Kĩ năng sống

+ Thu thập và xử lí thông tin từ tranh ảnh, bản đồ, từ thực tế.

+ Trình bày suy nghĩ, ý tưởng, lắng nghe, phản hồi tích cực, giao tiếp và hợp tác khi làm việc theo nhóm.

+ Làm chủ bản thân.

**3. Thái độ**:

- Giáo dục ý thức học tập, yêu quê hương đất nước

- Thái độ học tập tích cực

- Giáo dục ý thức chú ý đến thực hành thí nghiệm trong học tập và lao động.

**4. Định hướng phát triển năng lực**

- Năng lực chung: Tự học, giải quyết vấn đề, hợp tác, giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ, …

- Năng lực chuyên biệt: Sử dụng hình ảnh, hình vẽ, sử dụng bản đồ, tranh ảnh, bảng biểu.

**5. Nội dung tích hợp giáo dục quốc phòng an ninh:**

- Giới thiệu các cột mốc chủ quyền trên đất liền và biển đảo

- Có ý thức trách nhiệm cao trước sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

**II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giáo án word và Powerpoint.

- Bản đồ hành chính Việt Nam.

- Bản đồ khoáng sản Việt Nam

-Tranh ảnh về các điểm cực và các cột mốc biên giới của nước ta.

-Tranh 1 số các đảo Trường sa ,Hoàng sa, ..

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- Đọc trước sách giáo khoa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh về các cột mốc chủ quyền của việt nam, các hình ảnh về các điểm cực của nước ta

- Tập Atlat địa lí Việt Nam.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP**

**1. Ổn định:**

**2. Bài cũ:** (Linh hoạt)

**3. Bài mới:**

**3.1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (Tình huống xuất phát) Thời gian 3 phút**

**1. Mục tiêu**

- HS được gợi nhớ, huy động hiểu biết, sử dụng kĩ năng đọc bản đồ tranh ảnh để nhận biết địa danh, tọa độ địa lí; từ đó tạo hứng thú hiểu biết về phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.

- Tìm ra các nội dung học sinh chưa biết về phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.

**2. Phương pháp - kĩ thuật:** Vấn đáp qua tranh ảnh - Cá nhân – hoạt động nhóm.

**3. Phương tiện:** Tranh ảnh về các cột mốc chủ quyền của việt nam, các hình ảnh về các điểm cực của nước ta

**4. Các bước hoạt động**

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ

- Giáo viên cung cấp một số hình ảnh yêu cầu học sinh nhận biết trả lời các câu hỏi Những hình ảnh dưới đây gợi cho em liên tưởng đến các đơn vị hành chính nào của nước ta?

Bước 2: HS quan sát tranh và bằng hiểu biết để trả lời

Bước 3: HS báo cáo kết quả (Một HS trả lời, các HS khác nhận xét).

Bước 4: GV dẫn dắt vào bài.

**3.2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**HOẠT ĐỘNG 1. Đọc bản đồ hành chính Việt Nam** (Thời gian: 12’)

**1. Mục tiêu**

- Củng cố các kiến thức về vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.

- Kĩ năng khai thác bản đồ.

- Năng lực sử dụng bản đồ.

**2. Phương pháp/Kĩ thuật dạy học:**

Phương pháp: hình thành biểu tượng địa lí, sử dụng tranh ảnh, bản đồ...

Kĩ thuật dạy học: kĩ thuật đặt câu hỏi...

**3. Hình thức tổ chức**: Làm việc nhóm

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **-Bước 1:** Gv treo bản đồ hành chính Việt Nam  yêu cầu học sinh lên bảng, quan sát bản đồ, trả lời các câu hỏi sau đây:  - Em hãy xác định vị trí tỉnh Quảng Nam trên bản đồ hành chính ?  - Tỉnh Quảng Nam nằm ở vị trí tiếp giáp với những vùng nào?  - Xác định các điểm cực của nước ta ?Nêu tọa độ địa lí và địa danh hành chính ?  **Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ, có thể so sánh kết quả làm việc với bạn bên cạnh để hoàn thành nội dung.  GV quan sát HS làm việc, hỗ trợ HS.  **Bước 3:** Cho học sinh xác định trên bản đồ..  **Bước 4:** GV đánh giá nhận xét kết quả làm việc của HS và chuẩn kiến thức.  - Tỉnh Quảng Nam: Phía Bắc giáp tỉnh Thừa Thiên Huế, phía Đông giáp biển Đông, phía tây giáp Lào, phía Tây nam giáp Kom Tum, Phía Đông nam giáp Quảng Ngãi)  GV mở rộng 2 di sản văn hóa thế giới của Quảng Nam  **\* GV tích hợp giáo dục quốc phòng an ninh**  **-Cho HS xem ảnh cột mốc 4 điểm cực của Việt Nam**  + Điểm cực Bắc :thuộc xã Lũng Cú - huyện Đồng văn -tỉnh Hà Giang  (Lá cờ tổ quốc tung bay trên đỉnh núi rồng)  + Điểm cực Nam: thuộc xã Đất Mũi - huyện Ngọc Hiển -tỉnh Cà Mau  Mui CâMu2  + Điểm cực Tây : thuộc xã Sín Thầu -huyện Mường Nhé -tỉnh Điện Biên. Đây là ngã ba biên giới Việt – Trung – Lào, nơi một tiếng gà gáy cả ba nước đều nghe.  **Download?mode=entry&id=1196**  Cuc Tay2  + Điểm cực Đông :thuộc xã Vạn Thạnh -huyện Vạn Ninh -tỉnh Khánh Hòa,  Điểm cực đông là mũi Đôi, bán đảo Hòn Gốm che chắn cho vịnh Vân Phong, nơi có phong cảnh biển vào loại đẹp nhất trong cả nước  mũi đôi ( cực Đông) | **Bài tập 1: Đọc** **bản đồ hành chính Việt Nam**  a. Xác định vị trí địa lý của tỉnh, thành phố mà em đang sinh sống?  - Tỉnh Quảng Nam: Phía Bắc giáp tỉnh Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng; phía Đông giáp biển Đông; phía tây giáp Lào; phía Tây nam giáp Kom Tum; Phía Đông nam giáp Quảng Ngãi)   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tuần 25**  **Tiết 29** | **BÀI 27: Thực hành:**  **ĐỌC BẢN ĐỒ VIỆT NAM**  (Phần hành chính và khoáng sản) | **Ngày soạn:**  **Ngày dạy:** |   **I. MỤC TIÊU: Sau bài học, học sinh đạt được:**  **1. Kiến thức:**  - Củng cố các kiến thức về phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.  - Củng cố các kiến thức về tài nguyên khoáng sản Việt Nam, nhận xét được sự phân bố khoáng sản Việt Nam.  **2. Kỹ năng**  - Rèn luyện kỹ năng đọc bản đồ.  - Nắm vững các ký hiệu khoáng sản.  - Kĩ năng sống  + Thu thập và xử lí thông tin từ tranh ảnh, bản đồ, từ thực tế.  + Trình bày suy nghĩ, ý tưởng, lắng nghe, phản hồi tích cực, giao tiếp và hợp tác khi làm việc theo nhóm.  + Làm chủ bản thân.  **3. Thái độ**:  - Giáo dục ý thức học tập, yêu quê hương đất nước  - Thái độ học tập tích cực  - Giáo dục ý thức chú ý đến thực hành thí nghiệm trong học tập và lao động.  **4. Định hướng phát triển năng lực**  - Năng lực chung: Tự học, giải quyết vấn đề, hợp tác, giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ, …  - Năng lực chuyên biệt: Sử dụng hình ảnh, hình vẽ, sử dụng bản đồ, tranh ảnh, bảng biểu.  **5. Nội dung tích hợp giáo dục quốc phòng an ninh:**  - Giới thiệu các cột mốc chủ quyền trên đất liền và biển đảo  - Có ý thức trách nhiệm cao trước sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc  **II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH**  **1. Chuẩn bị của giáo viên**  - Giáo án word và Powerpoint.  - Bản đồ hành chính Việt Nam.  - Bản đồ khoáng sản Việt Nam  -Tranh ảnh về các điểm cực và các cột mốc biên giới của nước ta.  -Tranh 1 số các đảo Trường sa ,Hoàng sa, ..  **2. Chuẩn bị của học sinh**  - Đọc trước sách giáo khoa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.  - Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh về các cột mốc chủ quyền của việt nam, các hình ảnh về các điểm cực của nước ta  - Tập Atlat địa lí Việt Nam.  **III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP**  **1. Ổn định:**  **2. Bài cũ:** (Linh hoạt)  **3. Bài mới:**  **3.1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (Tình huống xuất phát) Thời gian 3 phút**  **1. Mục tiêu**  - HS được gợi nhớ, huy động hiểu biết, sử dụng kĩ năng đọc bản đồ tranh ảnh để nhận biết địa danh, tọa độ địa lí; từ đó tạo hứng thú hiểu biết về phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.  - Tìm ra các nội dung học sinh chưa biết về phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.  **2. Phương pháp - kĩ thuật:** Vấn đáp qua tranh ảnh - Cá nhân – hoạt động nhóm.  **3. Phương tiện:** Tranh ảnh về các cột mốc chủ quyền của việt nam, các hình ảnh về các điểm cực của nước ta  **4. Các bước hoạt động**  **Bước 1:** Giao nhiệm vụ  - Giáo viên cung cấp một số hình ảnh yêu cầu học sinh nhận biết trả lời các câu hỏi Những hình ảnh dưới đây gợi cho em liên tưởng đến các đơn vị hành chính nào của nước ta?    Hình 1........... Hình 2.......    Hình 3: ........... Hình 4:...............  Bước 2: HS quan sát tranh và bằng hiểu biết để trả lời  Bước 3: HS báo cáo kết quả (Một HS trả lời, các HS khác nhận xét).  Bước 4: GV dẫn dắt vào bài.  **3.2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  **HOẠT ĐỘNG 1. Đọc bản đồ hành chính Việt Nam** (Thời gian: 12’)  **1. Mục tiêu**  - Củng cố các kiến thức về vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.  - Kĩ năng khai thác bản đồ.  - Năng lực sử dụng bản đồ.  **2. Phương pháp/Kĩ thuật dạy học:**  Phương pháp: hình thành biểu tượng địa lí, sử dụng tranh ảnh, bản đồ...  Kĩ thuật dạy học: kĩ thuật đặt câu hỏi...  **3. Hình thức tổ chức**: Làm việc nhóm   |  |  | | --- | --- | | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH** | **NỘI DUNG** | | **-Bước 1:** Gv treo bản đồ hành chính Việt Nam  **400px-Map-of-Vietnam-Divisions** yêu cầu học sinh lên bảng, quan sát bản đồ, trả lời các câu hỏi sau đây:  - Em hãy xác định vị trí tỉnh Quảng Nam trên bản đồ hành chính ?  - Tỉnh Quảng Nam nằm ở vị trí tiếp giáp với những vùng nào?  - Xác định các điểm cực của nước ta ?Nêu tọa độ địa lí và địa danh hành chính ?  **Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ, có thể so sánh kết quả làm việc với bạn bên cạnh để hoàn thành nội dung.  GV quan sát HS làm việc, hỗ trợ HS.  **Bước 3:** Cho học sinh xác định trên bản đồ..  **Bước 4:** GV đánh giá nhận xét kết quả làm việc của HS và chuẩn kiến thức.  - Tỉnh Quảng Nam: Phía Bắc giáp tỉnh Thừa Thiên Huế, phía Đông giáp biển Đông, phía tây giáp Lào, phía Tây nam giáp Kom Tum, Phía Đông nam giáp Quảng Ngãi)  GV mở rộng 2 di sản văn hóa thế giới của Quảng Nam  my%20sonANd9GcTbHFYnRdVZgNg_lqNyv8kUBXCZ6y9O8UMTfb39lheyzQQBuPF5  **\* GV tích hợp giáo dục quốc phòng an ninh**  **-Cho HS xem ảnh cột mốc 4 điểm cực của Việt Nam**  + Điểm cực Bắc :thuộc xã Lũng Cú - huyện Đồng văn -tỉnh Hà Giang  (Lá cờ tổ quốc tung bay trên đỉnh núi rồng)  + Điểm cực Nam: thuộc xã Đất Mũi - huyện Ngọc Hiển -tỉnh Cà Mau  Mui CâMu2  + Điểm cực Tây : thuộc xã Sín Thầu -huyện Mường Nhé -tỉnh Điện Biên. Đây là ngã ba biên giới Việt – Trung – Lào, nơi một tiếng gà gáy cả ba nước đều nghe.  **Download?mode=entry&id=1196**  Cuc Tay2  + Điểm cực Đông :thuộc xã Vạn Thạnh -huyện Vạn Ninh -tỉnh Khánh Hòa,  Điểm cực đông là mũi Đôi, bán đảo Hòn Gốm che chắn cho vịnh Vân Phong, nơi có phong cảnh biển vào loại đẹp nhất trong cả nước  mũi đôi ( cực Đông) | **Bài tập 1: Đọc** **bản đồ hành chính Việt Nam**  a. Xác định vị trí địa lý của tỉnh, thành phố mà em đang sinh sống?  - Tỉnh Quảng Nam: Phía Bắc giáp tỉnh Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng; phía Đông giáp biển Đông; phía tây giáp Lào; phía Tây nam giáp Kom Tum; Phía Đông nam giáp Quảng Ngãi)  b. Xác định vị trí địa lý, toạ độ các điểm cực bắc, nam, đông, tây của phần lãnh thổ đất Việt Nam   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Điểm**  **Cực** | **Địadanh hành chính** | **Vĩ độ** | **Kinh độ** | | Bắc  Nam  Tây  Đông | Xã Lũng Cú,  Huyện Đồng Văn, Tỉnh Hà Giang  Xã Đất Mũi,  Huyện Ngọc Hiển,  Tỉnh Cà Mau  Xã Sín Thầu,  Huyện Mường Nhé,  Tỉnh Điện Biên  Xã Vạn Thạch, Huyện Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hoà | 23023’B  8034’B  22022’B  12040’B | 105020’Đ  104040’Đ  102010’Đ  109024’Đ | |   **HOẠT ĐỘNG 2: Đọc bản đồ hành chính Việt Nam (Thời gian: 10 phút)**  1. Mục tiêu:( Kiến thức, kĩ năng, thái độ, định hướng phát triển năng lực)  2. Phương pháp/Kĩ thuật dạy học: PP sử dụng tranh ảnh, SGK…Kĩ thuậthọc tập hợp tác  3. Hình thức tổ chức: Hoạt động nhóm   |  |  | | --- | --- | | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH** | **NỘI DUNG** | | **Bước 1:** GV giao nhiệm vụ cả lớp chia thành 8 nhóm, thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau:  *- Nhóm lẻ:* Hãy xác định tên các tỉnh ,thành phố của nước ta có chung đường biên giới với Trung Quốc, Lào?  *- Nhóm chẳn :* Hãy xác định tên các tỉnh ,thành phố của nước ta có chung đường biên giới với Cam-pu-chia, tên các tỉnh,thành phố giáp biển ?  - **Bước 2:** HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS kịp thời giúp đỡ học sinh khi cần thiết.  - **Bước 3:** HS: thảo luận, báo cáo  - **Bước 4:** HS: phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn theo kĩ thuật 3-2-1.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. GV chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.  GV: Với 28/63 tỉnh ,thành phố có tiếp giáp biển chứng tỏ nước ta có đường bờ biển dài dọc từ Bắc vào Nam,thuận lợi cho việc phát triển kinh tế trên biển ở nước ta.  Gv cho Hs quan sát sơ đồ mặt cắt khái quát vùng biển Việt Nam để năm về giới hạn trên biển  rewer  Theo quy định của Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, các quốc gia ven biển có năm vùng biển gồm: Nội thủy nằm bên trong đường cơ sở; lãnh hải và tiếp giáp lãnh hải có chiều rộng 24 hải lý; vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa có chiều rộng 200 hải lý tính từ đường cơ sở; riêng thềm lục địa có thể kéo dài ra tới 350 hải lý. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tuyên bố chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia đối với các vùng biển nói trên.  - GV cung cấp hình ảnh và yêu cầu học sinh nêu ý nghĩa ?    Khẳng định Trường Sa, Hoàng Sa là của Việt Nam  Giáo dục cho các em tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc | c. Có bao nhiêu tỉnh, thành phố nằm ven biển và nội địa   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | TT | Tỉnh  TP | Nội địa | Ven biển | Giáp TQ | Giáp Lào | Giáp CPC | | 1  2  3  ... | An Giang  Bà Rịa- Vũng Tàu  Hà Giang  ............ | X  O  X  ........ | O  X  O  ........ | O  O  X  ........ | O  O  O  ........ | X  O  O  ........... | |   **HOẠT ĐỘNG 3: Đọc bản đồ khoáng sản Việt Nam - Thời gian:** 12 phút  **1.****Mục tiêu**:  - Củng cố lại các kiến thức đã học về tài nguyên khoáng sản của Việt Nam. Nhận xét sự phân bố khoáng sản ở Việt Nam .  - Phát triển kỹ năng đọc bản đồ  - Năng lực sử dụng bản đồ, tư duy tổng hợp, sử dụng tranh ảnh.  **2. Phương pháp/Kĩ thuật dạy học:** PP sử dụng SGK, tranh ảnh, …  **3. Hình thức tổ chức:** Trò chơi Ai nhanh hơn, Cá nhân.   |  |  | | --- | --- | | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀHỌC SINH** | **NỘI DUNG** | | **Cho học sinh chơi trò chơi : Ai nhanh hơn**  **Bước 1:** Chia lớp thành 2 đội, GV qui định thời gian.  **Bước 2:** Quan sát lược đồ khoáng sản Việt Nam dán các kí hiệu và ghi nơi phân bố của các mỏ khoáng sản chính đó.  **Bước 3:** Các đội lên thể hiện trên bảng.  **Bước 4:** GV tổng kết đội nào thực hiện đúng nhiều hơn và thời gian nhanh hơn.  **Hoạt động cá nhân :**  **Bước 1:** GV yêu cầu HS quan sát bản đồ, kết hợp với nội dung SGK và sự hiểu biết của mình trả lời các câu hỏi sau:  - Than đá được hình thành vào giai đoạn địa chất nào?  - Các vùng đồng bằng và thềm lục địa nước ta là nơi hình thành những loại khoáng sản chủ yếu nào ?  **Bước 2**: Cá nhân quan sát  **Bước 3**: Trình bày và thành viên khác bổ sung.  **Bước 4**: Gv chuẩn xác kiến thức, nhận xét  **\* GV tích hợp giáo dục QPAN :**  **imagesCARKARD2**  **Hình ảnh về giàn khoan khai thác dầu và khai thác than**  Đa số các loại khoáng sản có trữ lượng lớn ở nước ta phân bố chủ yếu ở vùng núi, biên giới và thềm lục địa, việc khai thác và bảo vệ các tài nguyên này phải gắn chặt với bảo vệ QPAN biên giới đất liền và trên biển | **Bài 2: Đọc LĐ khoáng sản Việt Nam, Vẽ các ký hiệu, nơi phân bố của 10 loại khoáng sản sau:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | TT | Tên khoáng sản | Kí hiệu | Phân bố các mỏ chính | | 1  2  3  4  5  6  7  8  9  10 | Than    Dầu mỏ    Khí đốt    Bô xít    Sắt    Crôm    Thiếc    Ti Tan    Apatít    Đá quý |  | Quảng Ninh  Vũng Tàu  Thái Bình  Tây Nguyên  Bắc Bộ ,Hà Tĩnh  Thanh hóa  Bắc Bộ ,Nghệ An  Thái Nguyên, Quảng Nam  Lào Cai  Yên Bái, Nghệ An, Tây Nguyên | |   **3.3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP - Thời gian:** 5 phút  **1. Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mà HS đã được lĩnh hội về phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.  Củng cố các kiến thức về tài nguyên khoáng sản Việt Nam, nhận xét được sự phân bố khoáng sản Việt Nam.  - Biết được các cột mốc chủ quyền trên đất liền và biển đảo  - Cho các em thấy được Việt nam là một quốc gia độc lập, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.  **2. Phương thức tiến hành:** GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc GV  GV dùng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan, tự luận và yêu cầu học sinh chọn đáp án đúng trả lời trên bảng con (trắc nghiệm).  + Phần trắc nghiệm khách quan  **Câu 1.** Ranh giới phía Bắc của tỉnh Quảng Nam giáp với  A. Đà Nẵng. B. Thừa Thiên- Huế.  C. Kon Tum, Quảng Ngãi. D. Thừa Thiên- Huế, Đà Nẵng.  **Câu 2**. Cột cờ Lũng Cú là cột mốc biên giới giữa  A. Lào, Việt Nam. B. Trung Quốc, Việt Nam.  C. Cam- Pu- Chia, Việt nam. D. Lào, Việt Nam, Trung Quốc.  **Câu 3.** Ngã ba Đông Dương là nơi “ một con gà gáy 3 nước cùng nghe” là  A. Việt nam, Lào, Cam- Pu- Chia. B. Việt nam, Lào, Trung Quốc.  C. Việt nam, Lào, Thái Lan. D. Lào, Cam- Pu- Chia, trung Quốc.  **Câu 4.** Việc bảo vệ các TN khoáng sản nước ta phải đi đôi với bảo vệ QPAN biên giới vì:  A. nước ta có nguồn TN khoáng sản phong phú.  B. tài nguyên khoáng sản tập trung ở khu vực đông dân cư.  C. khoáng sản phân bố đều khắp cả nước.  D. khoáng sản có trữ lượng lớn phân bố chủ yếu ở vùng núi, biên giới, thềm lục địa  + Phần tự luận  - HS lên bảng xác định lại các điểm cực.  - Xác định các đơn vị hành chính giáp biển, không giáp biển.  - Gọi tên học sinh bất kỳ để vẽ lại các ký hiệu khoáng sản, cho biết địa điểm phân bố.  **3.4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, MỞ RỘNG - Thời gian:** 3 phút  **1. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn về phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.  Củng cố các kiến thức về tài nguyên khoáng sản Việt Nam, cũng như vấn đề an ninh đối với việc bảo vệ và khai thác nguồn tài nguyên này  **2. Phương thức tiến hành:** Đặt câu hỏi  **Câu 1:** Tỉnh Quảng Nam có các mỏ khoáng sản nào? Nơi phân bố?  **Câu 2**: Thềm lục địa phía nam của nước ta có trữ lượng dầu mỏ rất lớn, hiện nay việc khai thác dầu mỏ ở khu vực này có ý nghĩa như thế nào đối với QPAN nước ta hiện nay?  - Sưu tầm tranh ảnh về phong cảnh đẹp của nước ta.  - Chuẩn bị bài 28: Đặc điểm địa hình Việt Nam  + Trình bày và giải thích được đặc điểm chung của địa hình Việt Nam.  + Biết được vai trò của địa hình đối với đời sống, sản xuất của con người, một số tác động tích cực, tiêu cực của con người tới địa hình, sự cần thiết phải bảo vệ địa hình.  + Sử dụng LĐ tập Atlat, lược đồ Địa hình Việt Nam/SGK để hiểu và trình bày một số đặc điểm chung của địa hình.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tuần 25**  **Tiết 29** | **BÀI 27: Thực hành:**  **ĐỌC BẢN ĐỒ VIỆT NAM**  (Phần hành chính và khoáng sản) | **Ngày soạn:**  **Ngày dạy:** |   **I. MỤC TIÊU: Sau bài học, học sinh đạt được:**  **1. Kiến thức:**  - Củng cố các kiến thức về phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.  - Củng cố các kiến thức về tài nguyên khoáng sản Việt Nam, nhận xét được sự phân bố khoáng sản Việt Nam.  **2. Kỹ năng**  - Rèn luyện kỹ năng đọc bản đồ.  - Nắm vững các ký hiệu khoáng sản.  - Kĩ năng sống  + Thu thập và xử lí thông tin từ tranh ảnh, bản đồ, từ thực tế.  + Trình bày suy nghĩ, ý tưởng, lắng nghe, phản hồi tích cực, giao tiếp và hợp tác khi làm việc theo nhóm.  + Làm chủ bản thân.  **3. Thái độ**:  - Giáo dục ý thức học tập, yêu quê hương đất nước  - Thái độ học tập tích cực  - Giáo dục ý thức chú ý đến thực hành thí nghiệm trong học tập và lao động.  **4. Định hướng phát triển năng lực**  - Năng lực chung: Tự học, giải quyết vấn đề, hợp tác, giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ, …  - Năng lực chuyên biệt: Sử dụng hình ảnh, hình vẽ, sử dụng bản đồ, tranh ảnh, bảng biểu.  **5. Nội dung tích hợp giáo dục quốc phòng an ninh:**  - Giới thiệu các cột mốc chủ quyền trên đất liền và biển đảo  - Có ý thức trách nhiệm cao trước sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc  **II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH**  **1. Chuẩn bị của giáo viên**  - Giáo án word và Powerpoint.  - Bản đồ hành chính Việt Nam.  - Bản đồ khoáng sản Việt Nam  -Tranh ảnh về các điểm cực và các cột mốc biên giới của nước ta.  -Tranh 1 số các đảo Trường sa ,Hoàng sa, ..  **2. Chuẩn bị của học sinh**  - Đọc trước sách giáo khoa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.  - Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh về các cột mốc chủ quyền của việt nam, các hình ảnh về các điểm cực của nước ta  - Tập Atlat địa lí Việt Nam.  **III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP**  **1. Ổn định:**  **2. Bài cũ:** (Linh hoạt)  **3. Bài mới:**  **3.1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (Tình huống xuất phát) Thời gian 3 phút**  **1. Mục tiêu**  - HS được gợi nhớ, huy động hiểu biết, sử dụng kĩ năng đọc bản đồ tranh ảnh để nhận biết địa danh, tọa độ địa lí; từ đó tạo hứng thú hiểu biết về phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.  - Tìm ra các nội dung học sinh chưa biết về phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.  **2. Phương pháp - kĩ thuật:** Vấn đáp qua tranh ảnh - Cá nhân – hoạt động nhóm.  **3. Phương tiện:** Tranh ảnh về các cột mốc chủ quyền của việt nam, các hình ảnh về các điểm cực của nước ta  **4. Các bước hoạt động**  **Bước 1:** Giao nhiệm vụ  - Giáo viên cung cấp một số hình ảnh yêu cầu học sinh nhận biết trả lời các câu hỏi Những hình ảnh dưới đây gợi cho em liên tưởng đến các đơn vị hành chính nào của nước ta?    Hình 1........... Hình 2.......    Hình 3: ........... Hình 4:...............  Bước 2: HS quan sát tranh và bằng hiểu biết để trả lời  Bước 3: HS báo cáo kết quả (Một HS trả lời, các HS khác nhận xét).  Bước 4: GV dẫn dắt vào bài.  **3.2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  **HOẠT ĐỘNG 1. Đọc bản đồ hành chính Việt Nam** (Thời gian: 12’)  **1. Mục tiêu**  - Củng cố các kiến thức về vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.  - Kĩ năng khai thác bản đồ.  - Năng lực sử dụng bản đồ.  **2. Phương pháp/Kĩ thuật dạy học:**  Phương pháp: hình thành biểu tượng địa lí, sử dụng tranh ảnh, bản đồ...  Kĩ thuật dạy học: kĩ thuật đặt câu hỏi...  **3. Hình thức tổ chức**: Làm việc nhóm   |  |  | | --- | --- | | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH** | **NỘI DUNG** | | **-Bước 1:** Gv treo bản đồ hành chính Việt Nam  **400px-Map-of-Vietnam-Divisions** yêu cầu học sinh lên bảng, quan sát bản đồ, trả lời các câu hỏi sau đây:  - Em hãy xác định vị trí tỉnh Quảng Nam trên bản đồ hành chính ?  - Tỉnh Quảng Nam nằm ở vị trí tiếp giáp với những vùng nào?  - Xác định các điểm cực của nước ta ?Nêu tọa độ địa lí và địa danh hành chính ?  **Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ, có thể so sánh kết quả làm việc với bạn bên cạnh để hoàn thành nội dung.  GV quan sát HS làm việc, hỗ trợ HS.  **Bước 3:** Cho học sinh xác định trên bản đồ..  **Bước 4:** GV đánh giá nhận xét kết quả làm việc của HS và chuẩn kiến thức.  - Tỉnh Quảng Nam: Phía Bắc giáp tỉnh Thừa Thiên Huế, phía Đông giáp biển Đông, phía tây giáp Lào, phía Tây nam giáp Kom Tum, Phía Đông nam giáp Quảng Ngãi)  GV mở rộng 2 di sản văn hóa thế giới của Quảng Nam  my%20sonANd9GcTbHFYnRdVZgNg_lqNyv8kUBXCZ6y9O8UMTfb39lheyzQQBuPF5  **\* GV tích hợp giáo dục quốc phòng an ninh**  **-Cho HS xem ảnh cột mốc 4 điểm cực của Việt Nam**  + Điểm cực Bắc :thuộc xã Lũng Cú - huyện Đồng văn -tỉnh Hà Giang  (Lá cờ tổ quốc tung bay trên đỉnh núi rồng)  + Điểm cực Nam: thuộc xã Đất Mũi - huyện Ngọc Hiển -tỉnh Cà Mau  Mui CâMu2  + Điểm cực Tây : thuộc xã Sín Thầu -huyện Mường Nhé -tỉnh Điện Biên. Đây là ngã ba biên giới Việt – Trung – Lào, nơi một tiếng gà gáy cả ba nước đều nghe.  **Download?mode=entry&id=1196**  Cuc Tay2  + Điểm cực Đông :thuộc xã Vạn Thạnh -huyện Vạn Ninh -tỉnh Khánh Hòa,  Điểm cực đông là mũi Đôi, bán đảo Hòn Gốm che chắn cho vịnh Vân Phong, nơi có phong cảnh biển vào loại đẹp nhất trong cả nước  mũi đôi ( cực Đông) | **Bài tập 1: Đọc** **bản đồ hành chính Việt Nam**  a. Xác định vị trí địa lý của tỉnh, thành phố mà em đang sinh sống?  - Tỉnh Quảng Nam: Phía Bắc giáp tỉnh Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng; phía Đông giáp biển Đông; phía tây giáp Lào; phía Tây nam giáp Kom Tum; Phía Đông nam giáp Quảng Ngãi)  b. Xác định vị trí địa lý, toạ độ các điểm cực bắc, nam, đông, tây của phần lãnh thổ đất Việt Nam   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Điểm**  **Cực** | **Địadanh hành chính** | **Vĩ độ** | **Kinh độ** | | Bắc  Nam  Tây  Đông | Xã Lũng Cú,  Huyện Đồng Văn, Tỉnh Hà Giang  Xã Đất Mũi,  Huyện Ngọc Hiển,  Tỉnh Cà Mau  Xã Sín Thầu,  Huyện Mường Nhé,  Tỉnh Điện Biên  Xã Vạn Thạch, Huyện Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hoà | 23023’B  8034’B  22022’B  12040’B | 105020’Đ  104040’Đ  102010’Đ  109024’Đ | |   **HOẠT ĐỘNG 2: Đọc bản đồ hành chính Việt Nam (Thời gian: 10 phút)**  1. Mục tiêu:( Kiến thức, kĩ năng, thái độ, định hướng phát triển năng lực)  2. Phương pháp/Kĩ thuật dạy học: PP sử dụng tranh ảnh, SGK…Kĩ thuậthọc tập hợp tác  3. Hình thức tổ chức: Hoạt động nhóm   |  |  | | --- | --- | | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH** | **NỘI DUNG** | | **Bước 1:** GV giao nhiệm vụ cả lớp chia thành 8 nhóm, thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau:  *- Nhóm lẻ:* Hãy xác định tên các tỉnh ,thành phố của nước ta có chung đường biên giới với Trung Quốc, Lào?  *- Nhóm chẳn :* Hãy xác định tên các tỉnh ,thành phố của nước ta có chung đường biên giới với Cam-pu-chia, tên các tỉnh,thành phố giáp biển ?  - **Bước 2:** HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS kịp thời giúp đỡ học sinh khi cần thiết.  - **Bước 3:** HS: thảo luận, báo cáo  - **Bước 4:** HS: phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn theo kĩ thuật 3-2-1.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. GV chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.  GV: Với 28/63 tỉnh ,thành phố có tiếp giáp biển chứng tỏ nước ta có đường bờ biển dài dọc từ Bắc vào Nam,thuận lợi cho việc phát triển kinh tế trên biển ở nước ta.  Gv cho Hs quan sát sơ đồ mặt cắt khái quát vùng biển Việt Nam để năm về giới hạn trên biển  rewer  Theo quy định của Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, các quốc gia ven biển có năm vùng biển gồm: Nội thủy nằm bên trong đường cơ sở; lãnh hải và tiếp giáp lãnh hải có chiều rộng 24 hải lý; vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa có chiều rộng 200 hải lý tính từ đường cơ sở; riêng thềm lục địa có thể kéo dài ra tới 350 hải lý. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tuyên bố chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia đối với các vùng biển nói trên.  - GV cung cấp hình ảnh và yêu cầu học sinh nêu ý nghĩa ?    Khẳng định Trường Sa, Hoàng Sa là của Việt Nam  Giáo dục cho các em tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc | c. Có bao nhiêu tỉnh, thành phố nằm ven biển và nội địa   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | TT | Tỉnh  TP | Nội địa | Ven biển | Giáp TQ | Giáp Lào | Giáp CPC | | 1  2  3  ... | An Giang  Bà Rịa- Vũng Tàu  Hà Giang  ............ | X  O  X  ........ | O  X  O  ........ | O  O  X  ........ | O  O  O  ........ | X  O  O  ........... | |   **HOẠT ĐỘNG 3: Đọc bản đồ khoáng sản Việt Nam - Thời gian:** 12 phút  **1.****Mục tiêu**:  - Củng cố lại các kiến thức đã học về tài nguyên khoáng sản của Việt Nam. Nhận xét sự phân bố khoáng sản ở Việt Nam .  - Phát triển kỹ năng đọc bản đồ  - Năng lực sử dụng bản đồ, tư duy tổng hợp, sử dụng tranh ảnh.  **2. Phương pháp/Kĩ thuật dạy học:** PP sử dụng SGK, tranh ảnh, …  **3. Hình thức tổ chức:** Trò chơi Ai nhanh hơn, Cá nhân.   |  |  | | --- | --- | | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀHỌC SINH** | **NỘI DUNG** | | **Cho học sinh chơi trò chơi : Ai nhanh hơn**  **Bước 1:** Chia lớp thành 2 đội, GV qui định thời gian.  **Bước 2:** Quan sát lược đồ khoáng sản Việt Nam dán các kí hiệu và ghi nơi phân bố của các mỏ khoáng sản chính đó.  **Bước 3:** Các đội lên thể hiện trên bảng.  **Bước 4:** GV tổng kết đội nào thực hiện đúng nhiều hơn và thời gian nhanh hơn.  **Hoạt động cá nhân :**  **Bước 1:** GV yêu cầu HS quan sát bản đồ, kết hợp với nội dung SGK và sự hiểu biết của mình trả lời các câu hỏi sau:  - Than đá được hình thành vào giai đoạn địa chất nào?  - Các vùng đồng bằng và thềm lục địa nước ta là nơi hình thành những loại khoáng sản chủ yếu nào ?  **Bước 2**: Cá nhân quan sát  **Bước 3**: Trình bày và thành viên khác bổ sung.  **Bước 4**: Gv chuẩn xác kiến thức, nhận xét  **\* GV tích hợp giáo dục QPAN :**  **imagesCARKARD2**  **Hình ảnh về giàn khoan khai thác dầu và khai thác than**  Đa số các loại khoáng sản có trữ lượng lớn ở nước ta phân bố chủ yếu ở vùng núi, biên giới và thềm lục địa, việc khai thác và bảo vệ các tài nguyên này phải gắn chặt với bảo vệ QPAN biên giới đất liền và trên biển | **Bài 2: Đọc LĐ khoáng sản Việt Nam, Vẽ các ký hiệu, nơi phân bố của 10 loại khoáng sản sau:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | TT | Tên khoáng sản | Kí hiệu | Phân bố các mỏ chính | | 1  2  3  4  5  6  7  8  9  10 | Than    Dầu mỏ    Khí đốt    Bô xít    Sắt    Crôm    Thiếc    Ti Tan    Apatít    Đá quý |  | Quảng Ninh  Vũng Tàu  Thái Bình  Tây Nguyên  Bắc Bộ ,Hà Tĩnh  Thanh hóa  Bắc Bộ ,Nghệ An  Thái Nguyên, Quảng Nam  Lào Cai  Yên Bái, Nghệ An, Tây Nguyên | |   **3.3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP - Thời gian:** 5 phút  **1. Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mà HS đã được lĩnh hội về phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.  Củng cố các kiến thức về tài nguyên khoáng sản Việt Nam, nhận xét được sự phân bố khoáng sản Việt Nam.  - Biết được các cột mốc chủ quyền trên đất liền và biển đảo  - Cho các em thấy được Việt nam là một quốc gia độc lập, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.  **2. Phương thức tiến hành:** GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc GV  GV dùng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan, tự luận và yêu cầu học sinh chọn đáp án đúng trả lời trên bảng con (trắc nghiệm).  + Phần trắc nghiệm khách quan  **Câu 1.** Ranh giới phía Bắc của tỉnh Quảng Nam giáp với  A. Đà Nẵng. B. Thừa Thiên- Huế.  C. Kon Tum, Quảng Ngãi. D. Thừa Thiên- Huế, Đà Nẵng.  **Câu 2**. Cột cờ Lũng Cú là cột mốc biên giới giữa  A. Lào, Việt Nam. B. Trung Quốc, Việt Nam.  C. Cam- Pu- Chia, Việt nam. D. Lào, Việt Nam, Trung Quốc.  **Câu 3.** Ngã ba Đông Dương là nơi “ một con gà gáy 3 nước cùng nghe” là  A. Việt nam, Lào, Cam- Pu- Chia. B. Việt nam, Lào, Trung Quốc.  C. Việt nam, Lào, Thái Lan. D. Lào, Cam- Pu- Chia, trung Quốc.  **Câu 4.** Việc bảo vệ các TN khoáng sản nước ta phải đi đôi với bảo vệ QPAN biên giới vì:  A. nước ta có nguồn TN khoáng sản phong phú.  B. tài nguyên khoáng sản tập trung ở khu vực đông dân cư.  C. khoáng sản phân bố đều khắp cả nước.  D. khoáng sản có trữ lượng lớn phân bố chủ yếu ở vùng núi, biên giới, thềm lục địa  + Phần tự luận  - HS lên bảng xác định lại các điểm cực.  - Xác định các đơn vị hành chính giáp biển, không giáp biển.  - Gọi tên học sinh bất kỳ để vẽ lại các ký hiệu khoáng sản, cho biết địa điểm phân bố.  **3.4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, MỞ RỘNG - Thời gian:** 3 phút  **1. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn về phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.  Củng cố các kiến thức về tài nguyên khoáng sản Việt Nam, cũng như vấn đề an ninh đối với việc bảo vệ và khai thác nguồn tài nguyên này  **2. Phương thức tiến hành:** Đặt câu hỏi  **Câu 1:** Tỉnh Quảng Nam có các mỏ khoáng sản nào? Nơi phân bố?  **Câu 2**: Thềm lục địa phía nam của nước ta có trữ lượng dầu mỏ rất lớn, hiện nay việc khai thác dầu mỏ ở khu vực này có ý nghĩa như thế nào đối với QPAN nước ta hiện nay?  - Sưu tầm tranh ảnh về phong cảnh đẹp của nước ta.  - Chuẩn bị bài 28: Đặc điểm địa hình Việt Nam  + Trình bày và giải thích được đặc điểm chung của địa hình Việt Nam.  + Biết được vai trò của địa hình đối với đời sống, sản xuất của con người, một số tác động tích cực, tiêu cực của con người tới địa hình, sự cần thiết phải bảo vệ địa hình.  + Sử dụng LĐ tập Atlat, lược đồ Địa hình Việt Nam/SGK để hiểu và trình bày một số đặc điểm chung của địa hình.  b. Xác định vị trí địa lý, toạ độ các điểm cực bắc, nam, đông, tây của phần lãnh thổ đất Việt Nam   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Điểm**  **Cực** | **Địadanh hành chính** | **Vĩ độ** | **Kinh độ** | | Bắc  Nam  Tây  Đông | Xã Lũng Cú,  Huyện Đồng Văn, Tỉnh Hà Giang  Xã Đất Mũi,  Huyện Ngọc Hiển,  Tỉnh Cà Mau  Xã Sín Thầu,  Huyện Mường Nhé,  Tỉnh Điện Biên  Xã Vạn Thạch, Huyện Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hoà | 23023’B  8034’B  22022’B  12040’B | 105020’Đ  104040’Đ  102010’Đ  109024’Đ | |

**HOẠT ĐỘNG 2: Đọc bản đồ hành chính Việt Nam (Thời gian: 10 phút)**

1. Mục tiêu:( Kiến thức, kĩ năng, thái độ, định hướng phát triển năng lực)

2. Phương pháp/Kĩ thuật dạy học: PP sử dụng tranh ảnh, SGK…Kĩ thuậthọc tập hợp tác

3. Hình thức tổ chức: Hoạt động nhóm

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1:** GV giao nhiệm vụ cả lớp chia thành 8 nhóm, thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau:  *- Nhóm lẻ:* Hãy xác định tên các tỉnh ,thành phố của nước ta có chung đường biên giới với Trung Quốc, Lào?  *- Nhóm chẳn :* Hãy xác định tên các tỉnh ,thành phố của nước ta có chung đường biên giới với Cam-pu-chia, tên các tỉnh,thành phố giáp biển ?  - **Bước 2:** HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS kịp thời giúp đỡ học sinh khi cần thiết.  - **Bước 3:** HS: thảo luận, báo cáo  - **Bước 4:** HS: phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn theo kĩ thuật 3-2-1.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. GV chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.  GV: Với 28/63 tỉnh ,thành phố có tiếp giáp biển chứng tỏ nước ta có đường bờ biển dài dọc từ Bắc vào Nam,thuận lợi cho việc phát triển kinh tế trên biển ở nước ta.  Gv cho Hs quan sát sơ đồ mặt cắt khái quát vùng biển Việt Nam để năm về giới hạn trên biển  rewer  Theo quy định của Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, các quốc gia ven biển có năm vùng biển gồm: Nội thủy nằm bên trong đường cơ sở; lãnh hải và tiếp giáp lãnh hải có chiều rộng 24 hải lý; vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa có chiều rộng 200 hải lý tính từ đường cơ sở; riêng thềm lục địa có thể kéo dài ra tới 350 hải lý. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tuyên bố chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia đối với các vùng biển nói trên.  - GV cung cấp hình ảnh và yêu cầu học sinh nêu ý nghĩa ?    Khẳng định Trường Sa, Hoàng Sa là của Việt Nam  Giáo dục cho các em tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc | c. Có bao nhiêu tỉnh, thành phố nằm ven biển và nội địa   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | TT | Tỉnh  TP | Nội địa | Ven biển | Giáp TQ | Giáp Lào | Giáp CPC | | 1  2  3  ... | An Giang  Bà Rịa- Vũng Tàu  Hà Giang  ............ | X  O  X  ........ | O  X  O  ........ | O  O  X  ........ | O  O  O  ........ | X  O  O  ........... | |

**HOẠT ĐỘNG 3: Đọc bản đồ khoáng sản Việt Nam - Thời gian:** 12 phút

**1.****Mục tiêu**:

- Củng cố lại các kiến thức đã học về tài nguyên khoáng sản của Việt Nam. Nhận xét sự phân bố khoáng sản ở Việt Nam .

- Phát triển kỹ năng đọc bản đồ

- Năng lực sử dụng bản đồ, tư duy tổng hợp, sử dụng tranh ảnh.

**2. Phương pháp/Kĩ thuật dạy học:** PP sử dụng SGK, tranh ảnh, …

**3. Hình thức tổ chức:** Trò chơi Ai nhanh hơn, Cá nhân.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀHỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Cho học sinh chơi trò chơi : Ai nhanh hơn**  **Bước 1:** Chia lớp thành 2 đội, GV qui định thời gian.  **Bước 2:** Quan sát lược đồ khoáng sản Việt Nam dán các kí hiệu và ghi nơi phân bố của các mỏ khoáng sản chính đó.  **Bước 3:** Các đội lên thể hiện trên bảng.  **Bước 4:** GV tổng kết đội nào thực hiện đúng nhiều hơn và thời gian nhanh hơn.  **Hoạt động cá nhân :**  **Bước 1:** GV yêu cầu HS quan sát bản đồ, kết hợp với nội dung SGK và sự hiểu biết của mình trả lời các câu hỏi sau:  - Than đá được hình thành vào giai đoạn địa chất nào?  - Các vùng đồng bằng và thềm lục địa nước ta là nơi hình thành những loại khoáng sản chủ yếu nào ?  **Bước 2**: Cá nhân quan sát  **Bước 3**: Trình bày và thành viên khác bổ sung.  **Bước 4**: Gv chuẩn xác kiến thức, nhận xét  **\* GV tích hợp giáo dục QPAN :**  **imagesCARKARD2**  **Hình ảnh về giàn khoan khai thác dầu và khai thác than**  Đa số các loại khoáng sản có trữ lượng lớn ở nước ta phân bố chủ yếu ở vùng núi, biên giới và thềm lục địa, việc khai thác và bảo vệ các tài nguyên này phải gắn chặt với bảo vệ QPAN biên giới đất liền và trên biển | **Bài 2: Đọc LĐ khoáng sản Việt Nam, Vẽ các ký hiệu, nơi phân bố của 10 loại khoáng sản sau:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | TT | Tên khoáng sản | Kí hiệu | Phân bố các mỏ chính | | 1  2  3  4  5  6  7  8  9  10 | Than    Dầu mỏ    Khí đốt    Bô xít    Sắt    Crôm    Thiếc    Ti Tan    Apatít    Đá quý |  | Quảng Ninh  Vũng Tàu  Thái Bình  Tây Nguyên  Bắc Bộ ,Hà Tĩnh  Thanh hóa  Bắc Bộ ,Nghệ An  Thái Nguyên, Quảng Nam  Lào Cai  Yên Bái, Nghệ An, Tây Nguyên | |

**3.3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP - Thời gian:** 5 phút

**1. Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mà HS đã được lĩnh hội về phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.

Củng cố các kiến thức về tài nguyên khoáng sản Việt Nam, nhận xét được sự phân bố khoáng sản Việt Nam.

- Biết được các cột mốc chủ quyền trên đất liền và biển đảo

- Cho các em thấy được Việt nam là một quốc gia độc lập, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

**2. Phương thức tiến hành:** GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc GV

GV dùng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan, tự luận và yêu cầu học sinh chọn đáp án đúng trả lời trên bảng con (trắc nghiệm).

+ Phần trắc nghiệm khách quan

**Câu 1.** Ranh giới phía Bắc của tỉnh Quảng Nam giáp với

A. Đà Nẵng. B. Thừa Thiên- Huế.

C. Kon Tum, Quảng Ngãi. D. Thừa Thiên- Huế, Đà Nẵng.

**Câu 2**. Cột cờ Lũng Cú là cột mốc biên giới giữa

A. Lào, Việt Nam. B. Trung Quốc, Việt Nam.

C. Cam- Pu- Chia, Việt nam. D. Lào, Việt Nam, Trung Quốc.

**Câu 3.** Ngã ba Đông Dương là nơi “ một con gà gáy 3 nước cùng nghe” là

A. Việt nam, Lào, Cam- Pu- Chia. B. Việt nam, Lào, Trung Quốc.

C. Việt nam, Lào, Thái Lan. D. Lào, Cam- Pu- Chia, trung Quốc.

**Câu 4.** Việc bảo vệ các TN khoáng sản nước ta phải đi đôi với bảo vệ QPAN biên giới vì:

A. nước ta có nguồn TN khoáng sản phong phú.

B. tài nguyên khoáng sản tập trung ở khu vực đông dân cư.

C. khoáng sản phân bố đều khắp cả nước.

D. khoáng sản có trữ lượng lớn phân bố chủ yếu ở vùng núi, biên giới, thềm lục địa

+ Phần tự luận

- HS lên bảng xác định lại các điểm cực.

- Xác định các đơn vị hành chính giáp biển, không giáp biển.

- Gọi tên học sinh bất kỳ để vẽ lại các ký hiệu khoáng sản, cho biết địa điểm phân bố.

**3.4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, MỞ RỘNG - Thời gian:** 3 phút

**1. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn về phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.

Củng cố các kiến thức về tài nguyên khoáng sản Việt Nam, cũng như vấn đề an ninh đối với việc bảo vệ và khai thác nguồn tài nguyên này

**2. Phương thức tiến hành:** Đặt câu hỏi

**Câu 1:** Tỉnh Quảng Nam có các mỏ khoáng sản nào? Nơi phân bố?

**Câu 2**: Thềm lục địa phía nam của nước ta có trữ lượng dầu mỏ rất lớn, hiện nay việc khai thác dầu mỏ ở khu vực này có ý nghĩa như thế nào đối với QPAN nước ta hiện nay?

- Sưu tầm tranh ảnh về phong cảnh đẹp của nước ta.

- Chuẩn bị bài 28: Đặc điểm địa hình Việt Nam

+ Trình bày và giải thích được đặc điểm chung của địa hình Việt Nam.

+ Biết được vai trò của địa hình đối với đời sống, sản xuất của con người, một số tác động tích cực, tiêu cực của con người tới địa hình, sự cần thiết phải bảo vệ địa hình.

+ Sử dụng LĐ tập Atlat, lược đồ Địa hình Việt Nam/SGK để hiểu và trình bày một số đặc điểm chung của địa hình.